

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược bảo đảm
trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030
và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Ban An toàn giao thông tỉnh tại Tờ trình số 30/TTr-BATGT ngày 09/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động*); với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hàng năm giảm ít nhất từ 5 đến 10% số người chết và bị thương do tai nạn giao thông (TNGT) đường bộ, tiến tới xây dựng một xã hội có hệ thống giao thông an toàn, thông suốt, thuận tiện, hiệu quả và thân thiện môi trường; cải cách, đổi mới phương pháp quản lý về an toàn giao thông (ATGT), áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về trật tự an toàn giao thông (TTATGT); tăng cường đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện giao thông an toàn, hiện đại, thân thiện với môi trường; người tham gia giao thông có kiến thức, kỹ năng, ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT, hình thành văn hóa giao thông an toàn; có hệ thống cấp cứu, điều trị kịp thời, hiệu quả đối với nạn nhân bị TNGT.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021-2030

a) Quản lý nhà nước về TTATGT

- Đề xuất cơ quan thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TTATGT;

- Ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, xây dựng cơ sở dữ liệu ATGT của tỉnh và hoàn thiện theo công nghệ hiện đại, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về ATGT, áp dụng trong quản lý, điều hành, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực ATGT từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

b) Kết cấu hạ tầng và tổ chức giao thông

- Xóa bỏ các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên các tuyến giao thông đường bộ; bảo đảm 100% các tuyến đường xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp và đang khai thác được thẩm tra, thẩm định về ATGT theo quy định; 100% hệ thống đường tỉnh, 50% - 80% hệ thống đường huyện được xây dựng và lắp đặt đầy đủ các công trình, trang thiết bị bảo đảm ATGT. Lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm trên các tuyến quốc lộ và tỉnh lộ. Công tác quy hoạch, xây dựng khu dân cư, khu đô thị dọc các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ phải tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan trong công tác quản lý bảo vệ hành lang an toàn đường bộ; các khu dân cư phải bố trí đường gom bên ngoài hành lang an toàn đường bộ và thực hiện đầy đủ thủ tục đấu nối vào đường bộ theo quy định;

- Các tuyến đường xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo được đầu tư đồng bộ, kết nối với kết cấu hạ tầng trong khu vực; nghiên cứu xây dựng làn đường dành riêng cho xe mô tô, gắn máy, xe đạp trên các tuyến giao thông chính trong đô thị, khu vực đông dân cư ở những nơi có điều kiện;

- Khuyến khích, huy động nguồn lực đầu tư, xây dựng các trạm dừng nghỉ dọc các tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh để phục vụ nhu cầu dừng nghỉ của lái xe, hành khách, đảm bảo quy định người lái xe không điều khiển phương tiện liên tục quá 04 giờ;

- 100% các trục đường chính trong các đô thị Tam Kỳ, Hội An, Điện Bàn và các tuyến quốc lộ có mật độ tham gia giao thông cao được lắp đặt các hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh (hệ thống camera giám sát giao thông) để theo dõi, thu nhận thông tin và xử lý các hành vi vi phạm; kết nối dữ liệu với Trung tâm Điều hành thông minh Quảng Nam (IOC) để tiếp nhận kịp thời phản ánh của các cơ quan, đơn vị và người dân trong công tác ATGT.

- Có giải pháp cụ thể để không xảy ra ùn tắc giao thông trên các tuyến kết nối, đi qua các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu đô thị, điểm nút giao thông tập trung dân cư đông đúc. Đảm bảo 100% khu vực cổng trường học nằm trên các tuyến giao thông được tổ chức, đảm bảo ATGT.

c) Phương tiện giao thông

Quản lý chặt chẽ hoạt động của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; 100% phương tiện hoạt động kinh doanh vận tải được đăng ký, quản lý theo quy định. Có giải pháp quản lý, không cho các xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh lưu thông trên các tuyến đường bộ. 100% xe ô tô của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh sử dụng tài khoản thu phí điện tử để thanh toán đa mục đích cho các dịch vụ giao thông đường bộ và nộp phạt vi phạm.

d) Người tham gia giao thông

Đẩy mạnh xây dựng văn hóa giao thông trong cộng đồng, 100% người tham gia giao thông được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về TTATGT và các kỹ năng tham gia giao thông an toàn.

đ) Cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế TNGT

Có kế hoạch đầu tư, nâng cấp một số cơ sở y tế trên các tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ với đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm khả năng cấp cứu nạn nhân TNGT trong thời gian nhanh nhất kể từ khi nhận được thông tin yêu cầu cấp cứu. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị y tế cho bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo năng lực cấp cứu, tiếp nhận nạn nhân TNGT kịp thời, hiệu quả.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

a) Trong giai đoạn 2031-2045, kéo giảm TNGT hàng năm trên địa bàn tỉnh cả ba tiêu chí về số vụ TNGT, số người chết và số người bị thương, hướng đến mục tiêu cùng với cả nước giảm thiểu tối đa số người chết do TNGT gây ra;

b) Hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về ATGT được hoàn thiện, hoạt động hiệu quả, ổn định, bền vững từ tỉnh đến cơ sở; năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật bảo đảm TTATGT được tăng cường, ngang tầm với các tỉnh, thành phố khác;

c) Tất cả mọi người tham gia giao thông có ý thức tự giác chấp hành pháp luật, hình thành văn hóa giao thông an toàn; khuyến khích người dân hình thành thói quen sử dụng các phương tiện thân thiện với môi trường, dịch vụ vận tải công cộng, đi bộ và đi xe đạp;

d) Phát triển vận tải khách công cộng với hạ tầng kết nối đa dạng, chất lượng dịch vụ vận tải hành khách được nâng cao, tiện nghi, đáp ứng yêu cầu và nhu cầu người sử dụng dịch vụ;

đ) Đẩy mạnh ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực ATGT, nhất là quản lý, cung cấp dịch vụ công, hoạt động vận tải, giao thông thông minh, giám sát và xử lý vi phạm;

e) Tất cả các điểm tiềm ẩn TNGT trên các tuyến đường bộ được cải tạo, xóa bỏ kịp thời. Hệ thống giao thông từ đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị đến các tuyến đường xã, đường thôn, khối phố bảo đảm đồng bộ, đáp ứng các yếu tố kỹ thuật và được lắp đặt đầy đủ các công trình, trang thiết bị ATGT, đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông;

g) Xây dựng cơ bản đầy đủ hệ thống cơ sở y tế, cứu hộ, cứu nạn nạn nhân TNGT trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ theo hướng hiện đại nhằm rút ngắn thời gian tiếp cận nạn nhân; phát triển mạng lưới thông tin liên lạc hiện đại nhằm ứng phó kịp thời khi có TNGT xảy ra.

II. NHIỆM VỤ

1. Rà soát, kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương xây dựng, hoàn thiện chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về ATGT và triển khai áp dụng các thành tựu khoa học công nghệ, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Ban ATGT tỉnh, Ban ATGT huyện, thị xã, thành phố; chú trọng phát triển nguồn nhân lực cao phục vụ công tác đảm bảo ATGT;

2. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đa dạng hóa hình thức đầu tư để xây dựng, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ. Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch liên quan đến giao thông đường bộ, nhất là vấn đề hành lang an toàn đường bộ; phát triển đô thị có hệ thống giao thông thông minh, thân thiện với môi trường. Đầu tư, nâng cấp chất lượng phương tiện giao thông công cộng theo hướng hiện đại, thân thiện môi trường, từng bước hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân;

3. Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới trong công tác đăng ký, đăng kiểm, quản lý phương tiện lưu thông, nhất là các xe ô tô kinh doanh vận tải; kiên quyết thực hiện loại bỏ, không cho xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh tham gia giao thông.

4. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương, cơ quan quản lý trong công tác bảo đảm TTATGT; đổi mới các hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về TTATGT, kết hợp với tăng cường công tác xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, xây dựng văn hóa giao thông trong toàn dân. Tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ để hoàn thiện, phát triển hệ thống đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe;

5. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đa dạng hóa hình thức đầu tư để xây dựng hệ thống cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế TNGT trong phạm vi toàn tỉnh; kết hợp phát triển mạng lưới thông tin liên lạc hiện đại nhằm ứng phó kịp thời tai nạn giao thông.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về quản lý, thể chế, chính sách

a) Các Sở, ngành, địa phương liên quan thường xuyên rà soát, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để kịp thời ứng dụng và phát triển các thành tựu khoa học công nghệ vào lĩnh vực bảo đảm TTATGT đường bộ như: Xây dựng trung tâm quản lý giao thông thông minh; lắp các thiết bị giám sát trên đường, bãi đỗ xe, trạm thu phí, giám sát an ninh hoặc trên phương tiện vận tải để tăng cường giám sát, quản lý,...

b) Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hoàn thiện mô hình, chức năng, nhiệm vụ và nâng cao năng lực của Ban An toàn giao thông các cấp cho phù hợp với tình hình mới.

c) Sở Giao thông vận tải nghiên cứu xây dựng, đề xuất các chính sách để

phát triển loại hình vận tải đường thủy nhằm giảm mức độ phụ thuộc vào vận tải đường bộ; chính sách hỗ trợ phát triển vận tải hành khách công cộng bằng đường bộ, hạn chế phương tiện cơ giới cá nhân trong các đô thị: Hội An, Tam Kỳ, Điện Bàn.

d) Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút sự tham gia của khu vực tư nhân, doanh nghiệp kinh doanh phương tiện giao thông đường bộ và ngành nghề khác có liên quan vào lĩnh vực ATGT.

đ) Công an tỉnh:

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các ngành, địa phương liên quan thực hiện kết nối, chia sẻ hệ thống dữ liệu đăng ký phương tiện, đăng kiểm phương tiện, giấy phép lái xe, dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và camera giám sát trên các xe ô tô kinh doanh vận tải, đảm bảo sử dụng chung cho các cơ quan chức năng về thanh tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

- Đẩy mạnh kết nối, ứng dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về ATGT bảo đảm đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu quản lý và thực thi pháp luật;

- Chủ trì thực hiện ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ mới để xây dựng cơ sở dữ liệu TNGT đường bộ trên cơ sở tích hợp các thông tin về vụ TNGT đường bộ như số người chết, số người bị thương, thiệt hại, nguyên nhân, thời gian, địa điểm, độ tuổi,...; đồng thời, đầu tư xây dựng trung tâm phân tích dữ liệu ATGT trên địa bàn tỉnh để đưa ra giải pháp phù hợp để xử lý nguyên nhân gây TNGT.

2. Giải pháp về kết cấu hạ tầng giao thông

a) Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ theo hướng ứng dụng công nghệ hiện đại trong tổ chức giao thông; thực hiện thẩm tra, thẩm định ATGT theo quy định; kiểm tra, bổ sung đầy đủ các công trình, trang thiết bị bảo đảm ATGT trên các tuyến đường quản lý và kiến nghị đối với các tuyến đường do Trung ương quản lý. Nghiên cứu ứng dụng dữ liệu TNGT trên nền bản đồ số giao thông để phục vụ công tác quản lý, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT đường bộ;

- Tập trung thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị, các tuyến đường trong các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch đã được phê duyệt;

- Nghiên cứu bố trí làn đường dành riêng cho xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp khi đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo các tuyến đường chính trong đô thị, khu đông dân cư ở những nơi có điều kiện;

- Triển khai áp dụng hệ thống đánh giá, xếp hạng ATGT đường bộ theo tiêu chuẩn của Chương trình đánh giá ATGT đường bộ toàn cầu; thực hiện định

kỳ việc đánh giá, xếp hạng ATGT hệ thống đường địa phương theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên;

- Đẩy mạnh việc quản lý, lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ và chống tái lấn chiếm; hoàn thành việc xóa bỏ lối đi tự mở qua đường sắt trước năm 2025; kiến nghị, đầu tư xây dựng, cải tạo đường ngang, đảm bảo ATGT tại các điểm giao cắt đường bộ và đường sắt;

- Huy động nguồn lực đầu tư, xây dựng các trạm dừng nghỉ để phục vụ nhu cầu thiết yếu của lái xe, hành khách, phương tiện dọc các tuyến quốc lộ, đảm bảo người lái xe không điều khiển phương tiện liên tục quá 04 giờ;

b) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương nghiên cứu xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh tại thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An và các đô thị khác; thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu về tình trạng hoạt động giao thông trên địa bàn tỉnh để cung cấp, hướng dẫn đi lại cho người tham gia giao thông thông qua cổng thông tin trực tuyến, nhằm chống ùn tắc và bảo đảm TTATGT;

c) Các Sở: Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị chủ đầu tư các dự án xây dựng khi quy hoạch, xây dựng Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu dân cư, Khu thương mại - dịch vụ, các dự án xây dựng khác dọc các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ phải tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan trong công tác quản lý bảo vệ hành lang an toàn đường bộ; phải bố trí hệ thống đường gom và thực hiện các thủ tục đầu nối vào đường bộ theo quy định.

3. Giải pháp về phương tiện và vận tải

a) Sở Giao thông vận tải:

- Đẩy nhanh phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng, ưu tiên đầu tư phát triển phương tiện vận tải hành khách công cộng hiện đại, thân thiện với môi trường, từng bước hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân; tăng cường kiểm tra phương tiện giao thông công cộng đáp ứng nhu cầu tiếp cận giao thông cho người khuyết tật, người cao tuổi;

- Triển khai ứng dụng, xử lý các hành vi vi phạm thông qua hệ thống giám sát hành trình; hệ thống camera giám sát hình ảnh trên phương tiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; hệ thống quản lý an toàn, điều hành của bến xe, điều hành xe của các doanh nghiệp vận tải bằng xe ô tô;

- Thực hiện chặt chẽ quy định về quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ, phương tiện vận tải hoạt động đưa đón học sinh, công nhân bằng xe buýt, xe hợp đồng; thực hiện quy định sử dụng ghế ngồi cho trẻ em trong xe ô tô theo chiều cao và độ tuổi;

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện loại bỏ xe cơ giới hết niên hạn sử dụng, xe tự chế ba, bốn bánh thuộc diện không được tham gia giao thông.

4. Giải pháp về người điều khiển phương tiện

Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp mới, cấp đổi theo phân hạng giấy phép lái xe cơ giới đường bộ phù hợp với Công ước viên 1968 về giao thông đường bộ và đặc thù phương tiện tại Việt Nam theo quy định, hướng dẫn của cơ quan cấp trên; triển khai đào tạo, cấp giấy phép lái xe cho người điều khiển xe máy có dung tích xy lanh dưới 50cm³ hoặc xe máy điện có công suất động cơ dưới 4kW theo quy định của pháp luật; tiếp tục phát triển ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác quản lý đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; thực hiện quy trình, quy phạm, phương pháp và nội dung đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ theo quy định của pháp luật.

5. Giải pháp tuyên truyền, giáo dục về ATGT

a) Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ban, ngành liên quan mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về ATGT và văn hóa giao thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; trong đó chú trọng tuyên truyền, phổ biến về kỹ năng phòng tránh tai nạn, kỹ năng điều khiển phương tiện tham gia giao thông an toàn, hậu quả của TNGT đường bộ do chạy quá tốc độ cho phép, sử dụng ma túy, chất có cồn, sử dụng điện thoại, không đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, không thắt dây an toàn, không sử dụng ghế ngồi cho trẻ em trong ô tô, các kiến thức và kỹ năng lái xe an toàn trên đường bộ cao tốc;

b) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Nam:

- Tăng cường thời lượng tuyên truyền, hướng dẫn ATGT trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống kênh phát thanh trực tuyến, mạng xã hội, các nền tảng truyền thông kỹ thuật số;

- Xây dựng các chương trình phát thanh phù hợp với đặc điểm vùng miền, tôn giáo, bằng ngôn ngữ của nhiều dân tộc để thông tin, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của cơ sở kèm theo chuyên mục hỏi, đáp về ATGT; tiếp tục thực hiện “Năm an toàn giao thông”, “Tháng cao điểm an toàn giao thông” và tuyên truyền vào dịp Tết, lễ, hội theo chuyên đề cụ thể tại các địa phương;

c) Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội và Trường Đại học Quảng Nam:

Xây dựng chương trình giảng dạy và đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT, văn hóa giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn vào trong chương trình chính khóa, trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý; tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục ATGT cho học sinh, sinh viên; tiếp tục đưa việc chấp hành pháp luật về TTATGT là một tiêu chuẩn đánh giá đạo đức cuối năm của học sinh, sinh viên;

d) Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND và Ban ATGT các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục duy trì hoạt động thường xuyên công tác tuyên truyền, góp phần nâng cao, tạo sự chuyển biến, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về ATGT;

đ) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TTATGT đến cơ sở, xã, phường, thị trấn, cụ thể hóa các tiêu chí, hành vi văn hóa giao thông bằng hình ảnh sinh động để nâng cao ý thức tự giác của người tham gia giao thông; giám sát việc thực thi pháp luật bảo đảm TTATGT đường bộ.

6. Giải pháp về thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

a) Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải thực hiện ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm; trong đó, Công an tỉnh tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống camera ứng dụng công nghệ tự động để nhận diện, phát hiện lỗi vi phạm trên hệ thống đường bộ trên địa bàn tỉnh, tập trung các tuyến đường trọng điểm; đồng thời, triển khai các giải pháp công nghệ để giám sát hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ của các lực lượng chức năng khi tuần tra, kiểm soát xử lý vi phạm về TTATGT; thường xuyên thực hiện các chuyên đề về tuần tra, kiểm soát, xử lý hành vi tổ chức đua xe mô tô, ô tô trái phép, vi phạm nồng độ cồn, sử dụng ma túy, đặc biệt tập trung vào đối tượng là lái xe chuyên nghiệp như: Lái xe tải, xe container, xe khách tuyến cố định liên tỉnh, xe chạy hợp đồng,....;

b) Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và UBND các cấp tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý vi phạm quy định về đấu nối giao thông, công tác quy hoạch, xây dựng trên hành lang an toàn giao thông đường bộ;

c) UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai ứng dụng công nghệ để giám sát, xử lý tình trạng sử dụng trái phép lòng, lề đường để kinh doanh, buôn bán, trông giữ phương tiện làm ảnh hưởng đến TTATGT đường bộ, đặc biệt là khu vực đô thị.

7. Giải pháp về cứu hộ, cứu nạn và cấp cứu y tế TNGT

a) Sở Y tế chủ trì, nghiên cứu nâng cao năng lực các cơ sở y tế hiện có, đảm bảo khả năng cấp cứu TNGT theo quy định, ứng trực 24/24 giờ tại các bệnh viện đa khoa cấp huyện, tại các trạm dừng nghỉ trên đường bộ cao tốc, quốc lộ qua địa bàn tỉnh hoặc tại các địa điểm đảm bảo bán kính phục vụ trung bình khoảng 50 km, đồng thời xây dựng mạng lưới thông tin hiện đại, đảm bảo khả năng tiếp cận nạn nhân trong thời gian không quá 30 phút kể từ khi nhận thông tin yêu cầu cấp cứu;

b) Sở Y tế phối hợp với Ban ATGT tỉnh tăng cường tập huấn kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho lực lượng Cảnh sát giao thông, Thanh tra giao thông, nhân viên các Công ty quản lý đường bộ, lái xe, nhân viên Hội Chữ thập đỏ, các tình nguyện viên và người dân sống dọc các tuyến đường bộ.

8. Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

a) Các Sở, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công tác bảo đảm TTATGT đường bộ cho các địa phương trong tỉnh;

b) Ban An toàn giao thông tỉnh phối hợp với các cơ quan, tổ chức, các nhà tài trợ,... tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, trình độ cho nhân lực phục vụ công tác bảo đảm TTATGT, bảo đảm khả năng tiếp cận, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ vào lĩnh vực ATGT.

9. Giải pháp về nguồn kinh phí

Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư: Nghiên cứu, tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách kêu gọi, khuyến khích nhằm tạo điều kiện thuận lợi để thu hút vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế, dưới nhiều hình thức đầu tư trong và ngoài nước; tham mưu đảm bảo nguồn kinh phí cho công tác đảm bảo TTATGT để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch; phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu bố trí kinh phí đảm bảo TTATGT phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đảm bảo quy định về phân cấp ngân sách, các chế độ, định mức tại các quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, lộ trình, giai đoạn thực hiện cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế nhằm đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra theo Kế hoạch;

2. Ban An toàn giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị liên quan trong việc triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban ATGT Quốc gia (b/c);
- Bộ GTVT, Bộ CA;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Phụ nữ tỉnh;
- Các Thành viên Ban ATGT tỉnh;
- Báo Quảng Nam, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH, KGVX, KTTH, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh